

NGÀY 20 THÁNG 10 NĂM MÃU THÌN

LÂM THỦ HÃI SỐ 135 — MÃI SỐ 0 \$ 08

NGÀY THỦ HÃI 1er DECEMBER 1928

GIÁ BẢN	
SÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Mỗi năm: 1.000	6.000
Mỗi tháng: 1.00	2.00
Mỗi tháng: 1.00	2.00

Mã báo phải trả tiền trước,
Thứ và mua báo gửi cho M. TRẦN
DINH-PHIEN. Ai đăng quảng cáo
việc riêng của thương nghiệp trước.

CỘ-NHÂN-KHÓA
HUTHU - TƯỚC - KHÁNG
TÂN - LÝ
TRẦN-DINH-PHIEN

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Nº 9786
BÁO QUÁN
ĐƯỜNG ĐÔNG-BA, HÀ
Giá: thép số 6
Giá thép: TIẾNG-DÂN - HÀ

民

PHẢN KHÁNG VÀ TRUNG THÀNH LỢI HẠI THẾ NÀO ?

(Tiếp theo)

Trên là nói về mặt phản-kháng, bây giờ xin nói về mặt trung-thành. Ý nghĩa hai chữ trung-thành vẫn có rộng hẹp, công-tu khác nhau, song nói tắt lại là hết lòng mà không có giả dối. Nói đến trung-thành, lại cần nhớ là phải xét vì có gì mà trung-thành. Vì như nói trung-thành với chính-phủ thì trước phải hiểu chính-phủ là cái gì. Chính-phủ là một cái cơ-quan chung để lo lắng sấp-dặt những việc công-đơn-công-ich trong một nước, để duy trì cuộc trật-đẹp mà làm cho cuộc sinh hoạt của nhân-dân trong xứ càng ngày càng tần-tới, ấy gọi là chính-phủ. Bởi thế nên việc gì lợi cho nhân-dân tức là lợi cho chính-phủ, việc gì hại cho nhân-dân tức là hại cho chính-phủ. Cũng có hồi nhân-dân cần phải hy-sinh tánh mạng tài sản của mình để giúp cho chính-phủ trong lúc nguy cấp, nhưng cốt lục bluh nhứt chính-phủ phải có cái an-tìn với nhân-dân và mở mang tri thức cho nhân-dân, khiến cho nhân-dân có lòng tin cậy nơi chính-phủ mà hiểu rõ chính-phủ là một cái bảo-chươnг quyền lợi cho mình. Ở những xứ mà nhân-dân trình độ còn ấu-trí thì chính-phủ tức là bắc-phụ mâu, ở những xứ nhân-dân đã dù sức tự-vệ thì chính-phủ tức là công-bộc. Trung-thành với chính-phủ tức là giúp chính-phủ làm cho hết cái trách nhiệm phụ mâu và công-bộc đó, ấy là một nghĩa.

Chính-phủ là có nhứt-dịnh, như nói: chính-phủ Pháp, chính-phủ Anh; không khi nào thay đổi (dương thời-dai xưa, đổi triều-dai là đổi chính-phủ, đó là việc họ, không giống như chính-phủ ngày nay), mà những người ta đương cái chức-trách chính-phủ thi năm nay ông Giáp, sang năm bắc Ất, thường thay đổi luân, nên nói trung-thành với chính-phủ nước Pháp hoặc nước Anh, tức như nói trung-thành với quốc-dân nước Pháp, quốc-dân nước Anh, chứ không phải chỉ trung-thành với ông Giáp bắc Ất, do lại là một nghĩa. Về cái nghĩa thứ hai thi ở các nước vân-minh ngày nay, ai cũng công nhận như thế, nên trong nước có nhiều chính-dâng, đổi với chính-phủ có hồi tân-thanh, có hồi phản-dối, có hồi công-địch rất kịch-liệt cho đến nỗi chính-phủ phải bị đỗ, mà dư-luân trong quốc-dân, cũng công nhận cho là trung-thành.

Nói cho đúng nghĩa chữ trung-thanh với chính-phủ là

a) Hâm nay chúc no, kim-khánh mè-day, mượn cái quan-tước của chính-phủ để làm vinh-diệu, mà lòe lẹt với kẻ khác, ấy là trung-thanh với danh-vị;

b) Tiền-ban của lót, trung-ruộng chiêm-rưng, cốt mượn quyền lực của chính-phủ để bóc lột cho đây-túi-tham, ấy là trung-thanh với tiền-hạc;

c) Ăn sung mặc sướng, lén-ngựa-xe, cái vui thú xác-thít đã quen, không rời ra được, cốt mượn cái mản-chánh-phủ để che đây-bè ngoài mà giữ cái vui sướng đó cho được vững-bền, ấy là trung-thanh với khoái-lạc.

Áy những hạng nói trên, tên là trung-thanh với chính-phủ

VĂN-VĂN

CẨM TẮC

Nghĩ góm ghê đời буди cạnh tranh !
Nào người chạy lợt kẽ đua danh ;
Tranh nhau ngồi thử trong lồng
xóm,
Cướp mỗi buôn thu chốn thị thành.
Phản bạn bội thay xoay dù ngón,
Đổi trên lửa dưới kiềm án quanh !
Năm châu bốn bề người đang đánh !
Minh cù tro tro nổ chịu đánh !

Ng. Tr. E.

Thuy-vn qua biem hon KhoaI

CẨM TẮC

(POULO OBI, BAIE DE UVA LORU)

Xanh biếc mènh móng nước với trời
Ba hòn đảo khéo rải ba nơi.
Mây in đầy bờ màu phơn phớt,
Sóng vỗ gành non dạng lá rơi.
Chiếc lá lèn đênh trêu với gió.
Một bầu tím sụp tỏ cùng ai !
Miễn sao trả nợ mày râu đã.
Miêng thê ché khen mặc kệ đời.

II

Làm trai mắng lúc được thanh-nhan,
Vui thủ chỉ bằng thủ thay san.
Lớp sóng cạnh tranh trời lai sti,
Chùm mây phủ qui hợp rìa tan.
Nước trong dung thấy trắng in bóng.
Cánh vắng ngồi nghe gió hoa dàn.
Đâu bở cuộc đời thay đổi mãi.
Nhờ ai ngâm đá lấp hòn oan.

Hoàng-Châu

Sách cảm

1) Quyền « THẦN TỤ DO » của Duy-lan thư xâm xuất bản tại Saigon.

2) Quyền « GIÁM HỒ NÚI HIẾP » của Nữ lưu thư quán xuất bản tại Saigon.

3) Quyền « GANG TẤC ANH HÙNG » của Ông Lý-an-Xuân soạn, Ông Lý-công-Tuynh xuất bản tại Saigon.

mà ký thực mượn chính-phủ làm trọng đê mưu cái lợi riêng của mình, dân gian lợi bệnh thê nào, toàn cuộc lợi hại thê nào, bình nhát đê không lưu tâm đến, lại bị con ma leh ký nó che lấp mà không thấy rõ ràng, đổi với công cuộc chính-phủ, chỉ cốt phùng nghinh ý trên là cái chính-kiến độc nhứt, may mà có chút lợi gân-ich nhở, thi lỵ nhện lấy làm công minh, rủi mà cốt gây ra sự biến-gi, thi họa hoạn đê có chính-phủ dương-lấy. Cái linh-hinh nước ta trong mấy mươi năm nay, bày ra một cái cảnh-tượng khung-hoảng uất-tri, gây ra những cơ-cuộc rắc rối khó khăn, biêt đâu nguy-en nhân lại khởi lại cái trung-thanh già dỗi!

Nói tóm lại thi trung-thanh không phải là toàn lợi cho chính-phủ, mà phản-kháng không phải là toàn-hại cho chính-phủ, những nhà đại-chánh-trị, lưu-tâm-về thời-cuộc xứ này mà muốn thi-hành một cái chính-sách thỏa đáng vững-bền, thi đổi với những điều kẽ trên, cần phải suy-xét cho tình-tưởng vậy.

M. V.

TẠP LOẠI

CÁCH MẠNH NƯỚC PHÁP

Quốc ước nghị hội

(Tiếp theo)

Trong Quốc-ước nghị hội thi đấu Jir-rông-danh & hữu-dực, đảng Mông-la-nha Montagnards, Tàu gọi là đảng Sơn-nhạc, là gồm hai câu lạc bộ Ja-cô-ban và Cốc đơ-lê, ô trung-đông-tai những bạn nghị viễn-mộp-mờ-nbu-nhu-được gọi là đảng Ma-ré Marais, hoặc Plaine. Tàu gọi là đảng Bình-nghuyên. Đảng Jir-rông-danh là những người học-thức, có tr-tu-tuồng-cộng-hòa, nhưng phần-nhiều không có ý chí kiên-quyết. Trong khi xử-phán Pháp-vương, họ lại không muốn quyết-nghị-tu-hình, nhưng không-dám-công-nhiên-bày-tố-ý-khiếu. Họ phản đối đảng Mông-ta-nhà-lâm, họ công-kích nhứt là Ma-ra. Sau Rô-bét-bi-e-xui các thị-khu Ba-ri-ri-ri-đài-dây-dến-bach Nghị-hội phải trực-xuất 22 người-nghị-viên-về-dâng-Jir-rông-danh G1 tháng 5). Ngày 2 tháng 6, Nghị-hội bị bức-phải quyết-nghị-cho-bắt-giam 29-nghị-viên và 2 viên-bô-trưởng, thi là trong Nghị-hội còn có đảng Mông-ta-nhà-chuyen-quyết.

Đảng Ja-cô-ban tin rằng cái-sinh-mệnh-quốc-gia là một cái-luật-tuyệt-dối, những-bọn-ác-nhân đều-làm-trò-ngoại-cuộc-hạnh-phúc-của-quốc-gia, vây phải-bết-sức-trò-khứ. Họ lợi-dụng-tòa-Cách-mạnh-pháp-dinh (Tribunal révolutionnaire) để-trừng-trị những-kẻ-không-theo-cách-mạnh. Đoạn-dầu-dài-dung-khắp-những-nơi-nếu-yếu-trong-thành-phố; lại-theo-dạo-luật-tinh-nghị (Loi des suspect) lập-ngày-tháng-9-năm-1793 thi-phòn-người-não-không-có-cái-giấy-chứng-i-hộ-trung-chinh-thì-dều-bị-bắt-giam-hoặc-giết. Ma-ri-a-bi-âm-sát, cái-nó-khi-của-dâng-cách-mệnh-lại-càng-băng-bóng. Chính-quyền-bây-giờ-trong-tay-Rô-bét-bi-e-công-các-dòng-chí-như-Cu-tông(Coulon) và Xanh-Juyl. Dâng-tông-vì-chủ-truong-cuinh-sách-ôn-hoa-nên-không-dược-ở-tại-Uy-hội-Cứu-quốc-Comité du Salut public. Từ đó-Cách-mạnh-pháp-dinh-mỗi-ngày-dem-ra-doan-dâng-rồi-nhiều-người. Đó-là-cái-chánh-sách-khung-bố(Terreur)của-Nghị-hội-dặt-ra-de-dối-dài-với-những-cái-nghị-hiem-dương-thời-vây. Nhungs-người-bị-nghị-về-uy-nhất-là:hồng-hậu-Ma-ri-Áng-ton-nết, Ông-Bai-y(Bailly), thị-trưởng-Ba-ri, bà-Rô-lang(Mme Rolland). Công-trước-Óc-lê-Áng(Duc d'Orléans), cũng-những-tiếng-viên-Jir-rông-danh-bị-hắt/ngày-2-tháng-sáu. Đô-đầu-thì-dịnh-giá-nhất-dinh, bọn-truy-lợi-mà-bán-giá-cao-thì-bị-tố-cáo-và-trừng-trị-ngay. Rô-bét-ô-e-lai-dắt-ra-hai-cái-tội-diểu-mỗi-là:tội-vô-thần và tội-ôn-hoa. Nhungs-người-về-phái-E-bét(Héberistes), vi-làm-lê-nhữ-thần-Lý-tinh(Déesses de la raison), nên-big-ét(tháng-3-năm-1794), Đô-mu-linh(Camil-le-des-moulin) và Dâng-ton(Danton) viết-báo-yêu-cầu-dặt-một-ûy-hội-khoa-hoa, cũng-bị-lên-doan-dâng-dài-(tháng-4-năm-1794). Đô-luật-ngày-22-prairial(theo-lịch-công-hòa-calendrier républicain), cho-phép-Cách-mạnh-pháp-dinh-dược-kết-ân-những-người-bị-tố, không-cần-thảm-tẩn, và-không-cần-nghé-người-làm-chứng-và-người-biêt-bô: nhungs-người-bị-cao-chờ-tung-xe-dến-doan-dâng-bà-E-li-da-bét(Elisabeth), là-thi-tử-của-hoàng-hậu-Áng-ton-nết

nhà-hóa-học-La-von-di-é(Lavoisier), nhà-dai-thi-sĩ-Sor-ni-é(André-Chenier) đều-bị-giết-trong-nhịp-sự.

Nghị-hội-bây-giờ-thấy-chinh-sách-khung-bố-tàn-nhẫn-quá, khòng-thể-dung-dược-nữa, cù-toàn-thê-dâng-Binh-nghuyên-và-một-phần-dâng-Sơn-nhận-muốn-trú-khứ-họ-Rô-bét-bi-e-di. Ngày 8 Thermidor, Rô-bét-bi-e-bị-cáo-về-tội-chuyen-quyền, sáng/ngày-9-thì-Nghị-hội-nghị-tội. Ngày 10 Thermidor (thứ-28-tháng-7-năm-1794), Rô-bét-bi-e-bị-lên-doan-dâng-dài.

Thế-là-thời-kỷ-khung-bố-liệu-kết. Tính-đỗ-người-chết-trong-hồi-đây-có-dến-4000-người.

Từ-mùa-hạ-1794-trở-di-thì-chỉ-dâng-đây-phái-nó-tranh-chấp-nhau, nhũng-cuộc-khởi-nghịch-của-dâng-Binh-nghuyên. Nhưng-Quốc-ước-nghị-hội-quyết-dinh-giải-tán-de-nhưng-quyết-quyền-cho-một-Tông-lái-chinh-phủ(Directoire) gồm-năm-Ủy-viện. Các-nhà-dọc-sứ-Pháp, thấy-thời-kỷ-khung-bố-đã-ý-thường-vẫn-cho-là-một-dều-quá-quâi-göm-ghé, trong-cuộc-cách-mạnh. Ta-phai-binh-tâm-mà-xét-cái-chân-tuồng-của-nó-thô-não. Trước-hết-ta-phai-biết-rằng, nhũng-bọn-bảo-hoàng-mà-không-gian-trà-âm-mưu-thì-cuộc-khung-bố-có-xuất-hiện-dược-không? Nhũng-nhà-cách-mạnh-dương-thời-mà-phai-dâng-cái-thủ-doan-cyclo-thực-cung-vi-cái-tinh-thê-bức-xúc-nên-vậy. Nội-loạn, ngoại-loạn, trong-ngoài-tinh-thâu-không-nay, nêu-không-có-những-tay-cuong-quyết-nhau-Ma-ri-a và Rô-bét-bi-e-thì-là-cũng-phai-nhận-rằng-cách-mạnh-không-không-sao-duy-trí-nói. Vâ-chẳng-những-người-bị-giết-cũng-chỉ-hơn-bốn-nghìn-mà-phâlnhieu-là-những-ké-cyclo-doan-phân-dối-Công-hòa: vi-sinh-menus-của-cộng-hòa, nhungs-ké-cyclo-để-dựng-chỗ. Cứ-dំ-đỗng-đỗng-thì-biết-trong-cuộc-khung-bố, gấp-dến-máy-vạn-lần, mà-trong-số-sự-toàn-là-những-người-vô-tội. Người-ta-tối-với-cuộc-khung-bố-mà-sợ-đi-cho-là-gom-ghé-như-thê-chẳng-quá-là-chí-vi-những-người-chết-trong-hồi-đây-là-những-người-danh-tiếng, một-người-chết-thì-tên-dồn-ra-cá-thê-gioi-dều-nghé. Nhưng-ta-thứ-sau-cái-hiện-tượng-dâng-thời-đe-có-lao-nghé-nhungs-noi-khác-trong-thê-gioi-văn-minh, thi-là-sẽ-thấy-rằng-số-người-bị-giết-ở-Anh-và-ở-Mỹ-trong-lúc-đây-vi-nghéo-dói-mà-phai-xâm-phạm-dâng-tài-sản-ké-khác, (ân-cấp, ấn-trộm) cùn-nhiều-hơn-số-người-bị-Cách-mạnh-pháp-dinh-hết-hỗn-phản-ng-jeh-kia-mà.

Cuộc-khung-bố-nhìn-biết-dien-thi-không-khoi-rón-oc-rùng-minh-thi-thé, nhung-binh-linh-mà-xét-cho-thieu-thi-thé-là-một-việc-thê-tất-sử-nhiết-mà-ta-cũng-không-nên-phê-binh-cho-quâ-dang.

Cũng-vì-dối-với-cuộc-khung-bố-quan-niệm-phát-thông-cho-là-ác-lết-mà-dối-với-Quốc-ước-nghị-hội-nghị-dời-cũng-cho-là-một-cuộc-phá-hoạt-gồm-ghé. Ta-dâng-biển-hạch-rõ-cái-chân-tuồng-cuộc-khung-bố-như-trên-kia, ta-lại-cung-hieu-rằng-sự-nghị-lệp-của-quốc-ước-nghị-hội-thực-là-vi-dai. Ngoài-những-luật-linh-thi-hành-nhất-thời, ngoài-những-thủ-doan-tay-cung-biển. Quốc-ước-nghị-hội-dâng-cứu-nước-Pháp-khỏi-cái-nạn-lớn-trong-ngoài, mà-cái-sự-nghị-lệp-pá-hoại-vẫn-to-nhưng-phá-hoại-là-cốt-dâng-kien-thiet-lại, vê-lai-chinh-thi-dặt-ra-bản-công-trái

Ninh-hot-chi-là-cách-giao-dich-già-dời-cùa-hai-bên, một-bên-thì-cáu-lợi, một-bên-thì-biêt-danh.

bô, vđ-do-lường-thi-dặt-ra-phép-do-lường-lấy-thuộc-lâm-cân-bản(système-métrique), hiện-nay-thông-dụng-cá-hoàn-cầu, cùn-những-sự-nghiệp-giao-dục, xã-hội, pháp-luật, không-kđ-solt-một-phương-diện-nào. Cái-công-lao-của-Quốc-ước-nghị-hội-là-dâng-giay-dụng-dược-một-nước-Pháp-tới-mê-vàng-vàng, khien-một-biêh-hảo-hoàng-kia, trong-năm-1925, dien-thuyet, phan-dối-cách-mạnh-mà-phai-nhận-rằng: « Tôi-không-bao-gi-gi-qr-Quốc-ước-nghị-hội-dâng-cứu-mệnh-cho-nước-tôi »

(Còn-nhau)

Ngô-nhân-biên

MỘT VIỆC CĂM NHẤT TRONG CUỘC SINH HOẠT CỦA DÂN TÃ

Trong-cuộc-sinh-hoat-cua-loi-người-thi-ăn-mặc-và-đ, là-ba-dieu-yêu-lô, không-sao-thieu-dược. Người-ở-trong-dời, nhahn-vit-liệu-thien-nhiem-trong-dati-nuoc, phu-lay-công-khoi-tri-khon-cua-minh-mà-lo-sam-cho-dâ-dâng-cung-cap-ba-cái-yếu-tô-can-nhat-dâ, sy-goi-là-sinh-nghiep(kinh-te-thuc-nghiep-cung-o-trong-pham-vi-dô). Hiển-trong-Tu-giờ-ngay-nay, học-kinh-te-càng-nay-càng-phat-minh, dường-thuc-nghiep-càng-nay-càng-mô-rông, gần-như-không-có-cái-gi-ngân-trò-mà-một-mục-bước-thâng-lên-cái-viên-mâm, nguyên-cái-lý-do-là-tai-có-cái-hoc-thuc-nghiep-mà-cái-hoc-thuc-nghiep-dược-mau-chong-khai-thong, mau-chong-phat-dát-là-tai-có-sách-thuc-nghiep. Sách-thuc-nghiep-là-sách-gì? tức-là-người-lam-rung, kē-lam-thay, người-di-buôn, kē-lam-nghé-rung, người-quen-nghé-bienv.v.v. ai-nay-cũng-dâu-dem-nhưng-dieu-kinh-nghiem-mà-minh-dâ-khao-sát-thông-thao-trong-nghé-nghiep-cua-minh-chép-ra-thao-sách, ghi-ra-thanh-chuyen, dâ-truyen-bá-trao-dâi-cho-nhau, ngay-dâu-thang-chua, dâu-dâng-hop-lai-thanh-một-môn-hoc. Nhungs-sách-mà-chép-là-cách-làm-ân-thông-thuong-dô, tức-là-sách-thuc-nghiep. Hiển-ngay-nay-bên-Âu-bên-Mỹ, vđ-hang-sách-đi, phan-môn-chia-loại, dâ-thanh-các-môn-hoc-chuyen-môn, mà-nugyen-cái-do-lai, chinh-bâi-dâu-tu-một-lô-nói-trên-mà-gây-dung-ra-vây.

(Còn-nhau)

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

JOB

dịnh quyền-han của chlob-phu Liên-bang và chính-phu các chau. Tiết thứ 6 qui-jinh những việc thuoc vè đặc-quyen của chính-phu Liên-bang như những việc: Ngoại-giao, thực-dân, quoc-lich, lu-hanh ty-do và cu-tru ty-do, di-dân xuất nhập, quoc-phong là-chuc, le-ché, quan-thue, buu-chinh, dien-bao, dien-thoai v.v.

Sau có một tiết qui-dinh rằng chánh-phu Liên-bang có quyền quản-lý dân-phap, binh-phap, có quyền tài-phán, có quyền phát giấy hộ-chiếu cho người ngoại-quoc v.v., tất cả có 20 điều. Tiết thứ 10 và thứ 11 qui-dinh những việc Liên-bang có thể làm được. Pham những việc không phải vè quyền hành-sử của Liên-bang đều thuộc vè các chau hành-sử, nhưng những việc thuộc vè đặc-quyen của Liên-bang thì không theo hau ấy. Mỗi chau phải dùng chánh-thê cong-how; nếu pháp luật các chau mà có xác-pham đến pháp-luat Liên-bang thì phải xem là vô-hiệu, như đều ấy còn có nghĩa nghĩa gì, hoặc là gấp lục chánh-phu Liên-bang và chánh-phu các chau xung-dot nhau, thì phải khống-lô tại Đại-ly-vien để đợi tài-phán. Xem thế nai nước Đức tuy là một nước Liên-bang, nhưng quyền-lực của chánh-phu Trung-tuong cù trên biêt-phap thi lo hon quyền-lực của chánh-phu Trung-tuong nước Mỹ. Vá xem trong tiết thứ 9, lại có nói rằng, kia nao phải ché-dinh một qui dien gi chung cho toàn-quoc, hoặc những việc đe lăng-tien phuc loi cho xâ-hoi, bao-tri an-ninh cho công-chung, thi đều do Liên-bang cù-tri cù. Cù xem tiết ấy thi dù chánh-phu Trung-tuong muôn khuêch sung quyền-lực cho den noi nào thi chánh-phu các chau cũng không thể gi ché-ngự (Còn nữa)

Hoa trung biên dịch

HÀI-ĐÀM

MẸO MỚI ĐẶT

Kỳ báo trước ông Bô-ba-diệu có kè-chuyen ông A và ông B nói chuyen với nhau, lời lúc bà A di chuyen

phai lâng anh chàng ấy chứ !

Tôi giận quá, xô Mô-rit ra rồi nói
— Tôi không tin anh đâu. Anh nói như thế là ô nhье lâm. Anh cứ ngay !

— Có yêu anh chàng ấy ! Tôi thực là thang ngoc ! Dáng lê tôi phải hiểu ngay từ lúc đầu, thê mà tôi không biết gi cả ! Có thích nghe anh ta nói chuyện lâm kia mà !

— Anh không có bằng chứng gi mà anh nói vui cho người ta, như hê là không chinh-dang, là đe kiện.

Mô-rit giận quá, hét lên rằng :

— Tôi có không khô linh chát nô, tôi được một người linh-dich như thế tôi xâu hò lâm. Nếu như anh ta đeo gai hơn tôi, trê hơn tôi thi chàng nói gi nhưng. Bây giờ có biết Ang-toan là người thê nào rồi, có cũng còn chịu chia sẻ cái át-linh của anh ta với một..

— Ông im đi. Tôi không phải người vui chưa cười của ông nữa đâu, bâng giò tôi là người dân bâng giò

lâm nhuc. Ông cứ-đi.

— Nếu tôi di thi tôi không trở lại nữa đâu.

— Cát ngay ! Mô-rit ra khỏi phòng khách thi xô trai cánh cửa một cái rất mạnh, cửa liền đóng lại.

Tôi nghe tiếng giày Mô-rit bước trên đá sỏi ngoài vườn, nhưng không trường gi đến Mô-rit nữa, tôi chỉ nghĩ rằng Ang-toan không có lẽ lại như thế, bông buột mìeng nói một mình rằng :

— Ang-toan không đối ta như thế .. . Không có lê-thé.

CHƯƠNG HÀM BỐN

Lại viên là nơi tôi sinh trưởng nên đối với tôi có cái vui nhân từ như một bà từ mẫu. Tôi về Lại viên thi thấy cái gì cũng là vật quen thuộc nên cũng không tự biết tôi là có độc-lâm.

Trước khi tôi về Lại viên, Mô-rit có viết thư cho tôi. Mô-rit không có tâm linh cao thượng nên không hiểu

được cái tâm linh cao thượng của người khác. Mô-rit thường rằng cái gì cũng tha xep được cả, nói rằng thay tôi giàn giữ thi lấy làm phiền lâm và cũng cố sức tự an ủy lấy mình. Tôi vẫn biết không may chốc thi Mô-rit sẽ nguời lòng, cái tâm linh của anh ta vẫn khinh phu như thế.

Anh ta chỉ biết cái át-linh và sự đau đớn ở trong mây bộ tiêu thoát mà thôi. Xem bao-thu anh ta thi quâ như thế, tôi daan có sai đâu. Anh ta không chịu nhận lỗi, thê mà vẫn xin lỗi bô qua việc ấy, anh ta xem tôi như một đứa trẻ hay hời, chỉ một lời nói ngọt đà làm người con giận. Tôi không giận anh ta nữa thực đấy, thê nhưng cái át-linh đã lừa tan mất rồi.

Tôi hét stre giang cho Mô-rit hứa. Tôi viết thư cho Mô-rit, nói rằng tôi tha lỗi cho anh ta, tôi không giận anh ta nữa, nhưng tôi đã thấy rõ ràng linh-tinh hai bên không giống nhau chút nào. Bà Mạc bô

phai lâng vè hiệp đồng cùng Quan-Đồn-Trà-my và huyện Tiên-Phước để truy bắt bọn ấy; nghe đâu trong bọn ấy độ bảy tám tên mà đã bắt được tên Tua, tên Đài; tên Nghia và tên Tich thi vì cự lính tập nên bị bắn bỏ mang; còn mấy tên khác lùn thoát, hiện nay còn dương cầm nái, quan trên mà đã già cầm trù đại cho dân thi bọn hung ác ấy trốn di đâu cho khỏi mà dân trong vùng ấy sẽ được yên ổn làm ăn vây.

Người qua đường

BÌNH-DỊNH

(PHÚ-MỸ)

Công tử ăn trộm

Tại làng An-Lương lõng Trung-Thành (Phú-my), tối hôm 11 novembre nhà tên Tri-Tắc bị mất trộm, có trinh quan xét, tài chủ khai mất các hàng hơn 200\$. Đến hôm 16 novembre, phái quan bắt được tên Nguyễn-Cuu và một người dày lờ (Lê-Đặng) đang gán dò tang vật đì bẩn, giải về nhà lồng giam và tra hỏi. Tên-Cuu khai rằng nó là dân làng Phú-Thịen, ngay làng An-Lương, rẽ tên Hương-trường làng An-Lương (Ng. V.). Tên-Cuu này sanh bình có học, xem cũng có vẻ lành lị, nhà cũng khá. Lên xuống ngựa xe, ra vào là lượt, cũng ra bộ Công-tử, ai ngờ ra thế?

Nghe đâu bỗn này thật đông, tụ họp tại nhà tên-Cuu đã lâu ngày, trong làng đều biết, nhưng bọn chúc-dịch dung túng cho nó, ngày nay đều thê.

Tên-Cuu là con nhà giàu có, bà con cũng có ăn lại thêm ông-dựng hiện làm việc tại nha. Chẳng biết quan có xem xét mà trừng lít cho dùng luật không?

Người thầy chuyên

PHÚ-YÊN

(TUY-AN)

Hát cải lương dâ vào nhà quê

Làng Thợ duc làng giàu dân dâ, song mây bắc bao trong làng thường ham rượu chè hát xướng nên các làng bên cạnh cũng hòa theo thói xấu đó.

Gần đây có thính bạn hát cải lương vè làng, kỳ cựu chưa sác các làng nhon lại mà dâ chén và ca hát cả ngày đêm, dâ một tháng rồi nghe đâu đâ sô lại ông này mây chục, bắc kia mây chục, dâu cũng một số khâ.

Hát vui chịu lận, như các bác dâ dành mà làm cho con em lâng dâng quen thói chơi bời, thành cái

nết hú, cái hại cũng không ít. Nếu các bác dem cái tiền phi vò ich, mà làm việc ích chung cho làng ibi mới phai là bác iai-mắt cho làng et-ú, sao vác tiền mà quang sống như vậy.

Nên chúa.

BẮC-KỲ NAM-DỊNH

Quê già, quê già

Mỗi ròi có một ông già trac độ 70 tuổi và một lão nhâ quê ghê vào cửa nhà máy chai. Ông già kia già cách khô khò, tay cầm 2 miếng que nói rằng: Ra Nam-Dinh thien người bà con làm việc, nhưng người ấy dồi dào chô khác, lố đường ra, hành phai dem 2 miếng que giadung này bán di lấy tiền về tau. Lão lại nói luôn rằng: « lão châ phải buôn bán gì đâu, chỉ có 2 miếng ấy chinh là quê Trinh-van ở Thành, a Ký già vẫn dâ biết cái kẽ « bung-mát » của bọn buôn quê ròi liền bao mớ ô xem, thi quâ trong ô ống lão cùi 2 miếng, mà trong ô cửa lão kia làm cho một gõi. Kê dâ lô ròi, hai lão dàngh quay dâ mât. Ấy, bà con ta dâng quê nêin cần thận kêu mât lửa. L. C.

NAM-KỲ

BA-RIA

Cái mản bắc ám của xã hội

Một anh to đầu ở Ba-ria cùng 3 người bạn di chơi Long-hải, cù dâ theo một người con gái 16 tuổi.

Đến Long-hải, bọn ấy thuê một cái nhà, chúng làm gì trong ấy không ai biết rõ, nhưng một lúc lâu người canh nhà vào xem thi thấy người con gái nằm trần truồng giữa nhà, lại xem thi không thở nết lì. Chúng liền c o người di gọi thầy thuốc và mụ mẹ người con gái ấy đến.

THẦY THUỐC KHẨM XONG
NÓI RẰNG NGƯỜI CON GÁI VÌ TRÙNG THỰC MÀ CHẾT !!

Anh to đầu kia sợ tôt mời hứa cho mụ mẹ người con gái ấy 300\$. Thương luyt cung nhau xong rồi tui chón người thiệt mạng (ghe thay thê lực đồng tiền).

Thê nhưng anh to đầu không giữ lời hẹn, nêin mụ kia dâ phát đơn kiện.

Tòa dâ cho khám xét, nhưng c rắng việc này ròi đây họ cung dâp mât !

Pháp luật có làm gi được bọn to đầu ở đâu !!

Dịch báo Le Phare Indochinois

QUÝ KHÁCH RA CHƠI HỘI CHỢ HANOI NÊN ĐẾN

VIỆT-NAM HOTEL

38, Phố Hàng Bông, Hanoi — Téléphone 433.

Việt-Nam Hotel là một biêt-cu của người Việt Nam mới mẻ, có bâu dâ, cơm Tây, cơm Tàu, cơm Annam. Bếp nấu rất tinh khiết, bồi hàn rất le phép. Thường thường có các món ăn rong, món áo bò tươi. Lát cò phong rieng ngồi ăn rất đẹp. Thứ năm, thứ bảy và chủ nhật có đón ca rát hay.

Mỗi buổi sáng lại có các thức cháo dùng đikem tôm lối lâm

Hai giờ chiều chủ nhật vào cháo có bâu nướu trê và bánh ngọt nôii-hôai theo kiểu ta người Áo-gi-le lịch sự hay dùng.

CÁI NGHĨA ĐÒI NGƯỜI (XÃ-HỘI TIỀU-I HUYẾT)

Tác-giả: MARCELLE TINAYRE
Dịch-giả: HOA-TRUNG

Số 51

CHƯƠNG HÀM HAI (tiếp theo)

Giong nói Mô-rit rất quả quyết, làm cho tôi phai xiêu. Tôi tái mặt lại, ngó thô bao hèn, đã gần nát nô khac.

Mô-rit thấy thế, không đe nêin con giang được nữa. Chàng nắm lâng tay tôi nói:

— Cố cảm động đến thê à ? Phai ròi ! Tôi đoán không sai châ nào cả Cố yêu Ang-toan ! Cố yêu Ang-toan !

— Phai, cố yêu Ang-toan. Thế thi có là người thê nào ? Cố yêu Ang-toan à ? Cố yêu anh chàng ấy à ? nhâ iu hiên ấy à ? nhâ iu ot chủ nghĩa mà họ sinh ấy à ? Cố Hy-le này, cố

muốn điều dinh chung tôi, bà ấy bảo rằng tạo hoa sinh chung tôi ra đã có cái thân g kết hợp chung tôi với nhau. Bà ấy viết thư bảo tôi rằng : « Khi nào có lôg Mô-rit rời thi cái ái tình nó khuôn xếp cho em thân cù.

Bà Mạc bô tin rằng ái tình có cái sức mạnh có thương thi cho dâ vợ chồng mới thê nào cũng phải hòa thuận với nhau, đó thực là một cái mông tông. Tôi biết rằng nếu tình-tinh không giống nhau mà cũng miêng cùng lây nhau thi hêt tháng một nguyệt rồi hai ngườ lại lì hâ dâng mà thô. Bấy giờ mới gắng gượng mà đikem hâ với nhau nhưng vẫn chưa chắc hâ có hiệu quả. Một dâ khâng điều đikem hâ nhau được, những phần nhiều thi không thê nào mà điều hòa được, mới sinh ra những việc bất bình trong gia đình, nếu không rây lá chát mang nhau thi chung xem nhau như khâch qua đường mà thô. Tôi biết rằng Mô-rit không thê nào hiên được làm linh của tôi, còn làm linh Mô-rit thi tôi

không thê nào ua được, như thi bao chung tôi lâng nhau làm sao ? chỉ trừ ra trong hai người có một người dùng thủ đoạn gi mà chô phục được người kia thi mới có thê lây nhau được. Dâng thủ đoạn cù ché phục Mô-rit, bâi Mô-rit phải phục tôi à ? Tôi không muốn như thế. Mô-rit cũng không bao giờ chịu hy sinh tinh-tinh tôi để phục tinh Mô-rit được.

(Còn nữa)

La

TSF

VOUS INTÉRESSE...

Parce qu'elle vous apporte chez vous sans dérangement et au gré de votre désir....

Les dernières nouvelles du monde entier.

Les cours des valeurs.

Le marché des changes.

De beaux concerts symphoniques exécutés spécialement pour vous par nos artistes.

En un mot La T.S.F. vous apporte chez vous toutes les manifestations de l'esprit et de l'art.

Ne restez plus dans votre solitude. Ralliez-vous au monde civilisé. Un simple petit appareil vous permet cela.

Demandez nous des renseignements toutes nos indications vous sont fournies gratuitement.

Catalogue d'appareil sur demande. Visitez notre Stand Série B n° 18 Foire d'Hanoï.

RADIO-SINDEX
HANOI — HAIPHONG — SAIGON

Công Cuộc Hơn Trăm Năm !MIỄU HÃN THỦC NAM THUỐC BẮC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
Tổng cục : PHÓ-GIA-TƯỞNG n° 47 Phố Phúc-Kiến HANOIChi Diểm : TRUNG KỲ
BẮC KỲ
PHÓ-GIA-TƯỞNG Phố Tân-Hưng
PHÓ-GIA-TƯỞNG Phố Lai-Long
(LUYỆN-QUANG)
PHÓ-GIA-TƯỞNG Phố Vạn-Lợi
VIỆT-NAM
QUỐC-LỘI Phố Tân-Đà (SÀI-GÒN)Mong Đồng bào chiếu cố và cỗ động giúp cho Xin cảm tạ vò công !
VINH-HƯNG-TƯỞNG. Kinh bạch.**PHỤ-NỮ ĐIỆN-BẢN**BÀI DIỄN VĂN LỄ KHÁNH
THÀNH NỮ CÔNG HỌC HỘI
TOURANE

Bài này là bài diễn văn, song có quan hệ đến nữ công nên đăng vào mục này :

Tôi rất lấy làm hân hạnh mà thay lời cho hội « Đà-Linh-Nữ-Công-Học-Hội » trân trọng mấy lời cảm ơn các Quan cung quí Bà, quý Ông quý Cô, đã eul lòng đòi got ngọc đến dự lễ Khánh-Thành đồng dù như vậy, thật là làm vinh hiển cho hội Đà Thành-Nữ Công chúng tôi làm.

Chúng tôi lại xin qui ngài rộng lòng tha thứ cho hội trong буди mời sơ khai còn có điều gì sơ suất, và chúng tôi lại là kè mồi bước lên diễn đàn lần này là lần thứ nhì.

Ngày hôm nay là ngày hội Nữ Công ra đời, là ngày vẻ vang chung cho nữ giới ở giữa chốn Sài Giang Hành-Lãnh; hội này là một hội mà trong lịch sử tỉnh Quảng-Nam ta xưa nay chưa bao giờ chép, mà xã hội đồng bào cũng thêm phần hoan hỉ vậy.

Tuần kỷ thứ 20 này là tiếc kỷ mà

người Đồng Phương với người Tay Phương đều đắt nhau lên con đường tiến hóa, Hơn mươi năm nay hai nước Pháp Nam cùng nhau liên lạc cho nên các đoàn thể trong xã hội cũng nhau mà ách hưởng được ít nhiều, mà vẫn dễ kết xã lập hội trong nước hiện nay đang thành hành; và bên cạnh glor cũng đã lập ra rất là nhiều hội nhỏ là các hội Ái-hữu, hội Thể-Dục, hội Công-Thương, hội Tương-Tế và nhiều hội khác, mỗi ngày càng thêm tăng tiến, dù làm tiêu biểu tài thính đoàn thể và bồ ích cho xã hội nhân quần.

Tuy nhiên còn hon một nửa số dân trong nước là bọn phu nữ chúng tôi, tuy là có nhau sự khát hoát của các nhà trường đào luyện, như thuộc ngọc khuôn vàng của gia đình làm khuôn mẫu, đó là hai cách giáo dục rất mới thiết quan hệ. Nhưng xét về phương diện xã hội giáo dục đối với phu nữ thì huy còn khiêm kỵ, vì cứ theo như học Huỳết Hùng-Minh thì việc dạy bảo dân bà con gái lại quá thiêng trọng yề đức dục, qui sự u nhân trinh tĩnh, cho làm nền nếp khẽ mòn, muren câu thảm nghiêm kín, công lấy làm dài các chính chuyên, còn việc giao tiếp với xã hội thì rất là giới ý; bởi thế

cho nên các đoàn thể của phu nữ cũng uyết nhiên chưa có, cũng vì sự khuyết điểm ấy mà xưa nay vui lấp biệt bao nhiêu là bức ảnh thơ mà trong lanh khuê các lòi kẽm hòe lich thiệp nhiều lắm.

Giờ nay nhân trào lưu thế giới xô đẩy, lanh sòng sinh tồn cạnh tranh nó ách hưởng, những điều bối rối đang trong nhân loại, người ta cũng lanh lanh nghiên cứu đến và công nhận rằng: trong dân quân thoả khâm yểm, song cũng có tư cách lương dương, có nghĩa vụ cao quý, có giáo dục hoàn toàn, để đảm đương lấy trách nhiệm, thì ngoài sự rèn lập của nhà trường, lời nghiêm huấn của phu huynh, thì dân bà còn gác cũng nên có những tu quan, những đoàn thể, những hội: « Học », hội « Hữu », để làm phuơng tâp bô tinh thần, gay lồng bắc ái; nhà hội quán là nơi tụ họp cho các hội viên lui tới chuyen tro, trao đổi ý kiến, ioc lập lanh nhau, một người khéo léo truyền cho trăm ngàn người cũng khéo, một người dexter hành làm gương cho biết bao nhiêu kẻ noi theo, phuơng ngôn rằng: « Trong nhà nhất mẹ nhì con, ra đường làm kẻ đẹp giòn, hơn ta ». Suy thế thì sự lập hội là một cách giáo dục đơn giản mà chong thành hiệu quả, một lối giao tiếp rất dễ dàng mà có thể giao được nhiều tình cảm tốt.

Phuơng chí dạo làm dân bà con gái ở nước ta, muôn cho hoan toàn tại phải gồm có bô duc là: nử công nử ngôn, nử dung, nử hinh, song le cần thiết và qui trọng nhau là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò thợ kỹ hàn », nghĩa là: « Một người dân ông không cây ruộng, thiền hò chịu đói lây, một người dân bà không dột vải, thiền hò chịu rét lây ». Suy như thế thì dù biết nghề nào công là nử công, và nử hinh công chảng những có ích cho thân già, mà có ách hưởng đến kinh tế trong nước nữa; vì có nhau có nói rằng: « Nhât phu bôt canh, ti tên hò thợ kỹ ce, năt phu bôt chuc, thiền hò th

